

Số: 90/2024/QĐST-DS

Sơn Trà, ngày 06 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần P**, địa chỉ trụ sở chính: Số 41 đường L, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Xuân N - chức vụ: Chuyên viên Cao cấp Thu hồi nợ (Theo Giấy uỷ quyền số 16/2023/UQ-CT.HĐQT ngày 14/3/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giấy uỷ quyền số 76/2024/UQ-OCB ngày 29/02/2024 của Giám đốc Trung tâm Bán lẻ Chi nhánh Trung Việt.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Trung Đ**, sinh năm: 1989 và bà **Lê Thị Diệu H**, sinh năm: 1997, cùng địa chỉ: Số 40 đường T, tổ 36, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Lê Thị Diệu H: Ông **Nguyễn Trung Đ**, sinh năm: 1989, địa chỉ: Số 40 đường T, tổ 36, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng (Theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 18/5/2024 lập tại Văn phòng Công chứng Q, tỉnh Ninh Bình)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Ông **Phạm N**, sinh năm: 1958

Bà **Huỳnh Thị T**, sinh năm: 1958

Bà **Phạm Thị C**, sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: K86/23 đường P, tổ 19, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ: Ông Nguyễn Trung Đ và bà Lê Thị Diệu H xác nhận còn nợ ngân hàng TMCP P số tiền 1.847.261.435 đồng (Một tỷ, tám trăm bốn mươi bảy triệu, hai trăm sáu mươi một nghìn, bốn trăm ba mươi lăm đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 0268/2021/HĐTD-OCB-CN ngày 01/12/2021, trong đó:

+ Nợ gốc: 1.619.675.000 đồng;

+ Nợ lãi tính đến ngày 28/5/2024: 227.586.435 đồng (lãi trong hạn: 209.078.652 đồng, lãi quá hạn: 6.629.123 đồng)

2.2. Về phương thức thanh toán:

Ông Nguyễn Trung Đ và bà Lê Thị Diệu H thanh toán cho Ngân hàng TMCP P số tiền 1.847.261.435 đồng (Một tỷ, tám trăm bốn mươi bảy triệu, hai trăm sáu mươi một nghìn, bốn trăm ba mươi lăm đồng) vào ngày 30/8/2024.

Kể từ ngày 29/5/2024 ông Nguyễn Trung Đ và bà Lê Thị Diệu H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, phí đối với số tiền gốc còn phải thanh toán theo mức lãi suất, phí quy định do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0268/2021/HĐTD-OCB-CN ngày 01/12/2021 cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Nguyễn Trung Đ và bà Lê Thị Diệu H vi phạm nghĩa vụ thanh toán như thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP P có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 406, tờ bản đồ số A, địa chỉ tổ 99, phường H, quận T thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA, số vào sổ cấp GCN: CTs do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01/9/2015, chỉnh lý biến động sang tên ông Nguyễn Trung Đ và bà Lê Thị Diệu H ngày 30/11/2021 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0268/2021/BĐ ngày 01/12/2021 lập tại Văn phòng công chứng T, thành phố Đà Nẵng, số công chứng: 003961, quyển số 01/2021TP/CC-SCC/HĐGD, được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh

Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng tại quận Thanh Khê ngày 01/12/2021 theo quy định của pháp luật để đảm bảo thi hành án

Trong trường hợp số tiền phát mãi hoặc thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP P thì ông Nguyễn Trung Đ và bà Lê Thị Diệu H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

2.4. Về án phí: Ông Nguyễn Trung Đ và bà Lê Thị Diệu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 33.708.921 đồng (Ba mươi ba triệu, bảy trăm lẻ tám nghìn, chín trăm hai mươi một đồng)

Ngân hàng TMCP P không chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí 32.654.573 đồng (Ba mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi bốn nghìn, năm trăm bảy mươi ba đồng) Ngân hàng TMCP P đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0001925 ngày 29 tháng 3 năm 2024.

2.5. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP P tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), đã nộp và đã chi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng